

Vài kinh nghiệm hoạt động của BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT HẢI PHÒNG

VĂN TUẤN

TÍNH đến tháng 6 năm 1979, Ban khoa học và kỹ thuật thành phố Hải Phòng đã trải qua 20 năm hoạt động.

Vừa tiến hành công tác, vừa xây dựng tổ chức, đúc rút kinh nghiệm, Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng đã dần dần bổ sung nhiệm vụ, xác định rõ chức năng. Bài học bao trùm nhất của chúng tôi qua 20 năm hoạt động là đề cao tinh thần tự lực tự cường, kiên trì hoạt động làm đúng chức năng, phát huy sáng tạo để vươn lên làm tròn những nhiệm vụ được giao.

Hải Phòng là một thành phố cảng có nền kinh tế tổng hợp: công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, kinh tế biển... Nhiều cơ sở sản xuất và nghiên cứu khoa học kỹ thuật thuộc trung ương đóng trên đất Hải Phòng. Hải Phòng có đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và công nhân lành nghề tương đối đông, có nguồn tài nguyên thiên nhiên khá phong phú. Trên cơ sở đó, Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng đã khẳng định: phải quán triệt và kiên trì chức năng chính là cơ quan tổng hợp giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý toàn bộ các mặt công tác khoa học, kỹ thuật ở địa phương. Ban không thể là một cơ quan nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật như một viện, cũng không phải là cơ quan chỉ đạo các vấn đề kỹ thuật cụ thể như một sở, một ty... Bộ máy tổ chức, phương pháp công tác của Ban phải được xây dựng theo chức năng đã định. Tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật và chỉ đạo các vấn đề khoa học kỹ thuật cụ thể, bất cứ ngành nào, cơ sở sản xuất nào cũng có thể làm được và phải làm, lại có đủ điều kiện làm tốt. Còn quản lý tổng hợp công tác khoa học kỹ thuật ở một địa phương thì không một ngành nào, một cơ sở sản xuất nào có thể làm thay ban khoa học và kỹ thuật địa phương.

Ban đã cố gắng phấn đấu để ngày càng thực sự trở thành cơ quan giúp Ủy ban nhân dân điều hòa, phối hợp các mặt hoạt động khoa học kỹ thuật của các ngành, các cơ sở nghiên cứu và sản xuất, các trường đại học, trung cấp kỹ thuật của địa phương; tranh thủ sự hỗ trợ, hợp tác của các cục, vụ, viện, các trường đại học, các cơ sở nghiên cứu khoa học kỹ thuật của trung ương, nhất là những cơ quan trung ương đóng trên đất Hải Phòng; động viên tập hợp mọi lực lượng cán bộ khoa học, kỹ thuật để tổ chức tiến hành các mặt công tác khoa học kỹ thuật thống nhất về một mối; Ban bám sát các nghị quyết của đảng bộ, đi sát sản xuất, có kế hoạch cụ thể liên hệ mật thiết với các ngành, các cơ sở, tổ chức mạng lưới, tập hợp đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật; và trên cơ sở đó; từng thời gian nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân những phương hướng và nhiệm vụ công tác khoa học kỹ thuật; sau khi được duyệt thì tổ chức điều hòa, phối hợp với các ngành, các cơ sở để tiến hành, và giúp Ủy ban tổ chức việc theo dõi, giám sát, tổ chức khảo nghiệm trong quá trình thực hiện.

Quản lý tổng hợp công tác khoa học kỹ thuật ở địa phương là một vấn đề rất phức tạp và có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cơ sở, nhiều chế độ và chính sách. Để làm tốt công tác này, kinh nghiệm của Hải Phòng là từng bước kế hoạch hóa công tác khoa học kỹ thuật, và quản lý công tác khoa học kỹ thuật, một mặt theo kế hoạch và mặt khác, theo các văn bản pháp lý của Nhà nước, và những điều lệ, những quy định của Ủy ban nhân dân địa phương. Từ năm 1974 Hải Phòng đã bước đầu kế hoạch hóa một số mặt công tác khoa học kỹ thuật, như kế hoạch hóa công tác nghiên cứu ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật và đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, kế

hoạch hóa công tác quản lý chất lượng sản phẩm và xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật địa phương. Kế hoạch khoa học kỹ thuật phải vừa bám sát kế hoạch sản xuất, phục vụ kế hoạch sản xuất vừa đi trước một bước, mở đường cho kế hoạch sản xuất phát triển. Các vấn đề nghiên cứu vừa bao gồm các đề tài nhằm phục vụ giải quyết những khó khăn mắc mứu của sản xuất hiện tại để cải tiến mặt hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu suất máy móc thiết bị, năng suất lao động, tìm kiếm những nguyên liệu, vật liệu khan hiếm phải mua từ nước ngoài; vừa bao gồm những đề tài nhằm hướng phát triển kinh tế — kỹ thuật mới của địa phương. Để đưa việc xây dựng kế hoạch công tác khoa học kỹ thuật vào nề nếp, Ban khoa học và kỹ thuật đã đề nghị Ủy ban nhân dân Hải Phòng có quyết định cho các ngành quản lý kinh tế của thành phố hàng năm phải xây dựng kế hoạch khoa học kỹ thuật, Ủy ban sẽ xét duyệt kế hoạch kinh tế cùng một lúc với kế hoạch khoa học kỹ thuật. Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng được giao trách nhiệm hướng dẫn các ngành, các cơ sở xây dựng kế hoạch khoa học kỹ thuật và tổng hợp đề trình Ủy ban duyệt. Bắt đầu từ quý 2 hàng năm, Ban đã làm việc với Ủy ban kế hoạch thành phố và các ngành, các cơ sở để thống nhất dự kiến xây dựng kế hoạch năm sau. Dựa vào các nghị quyết của Đảng, tình hình thực tiễn sản xuất, Ban xây dựng dự kiến kế hoạch khoa học kỹ thuật, đưa con số kiểm tra xuống các ngành, các cơ sở. Các ngành hướng dẫn các cơ sở xây dựng kế hoạch từ cơ sở và tổng hợp lên ngành, ngành gửi báo cáo về Ban. Ban tổ chức hội nghị tra cứu, bước đầu thông qua kế hoạch trước khi trình Ủy ban duyệt. Hội nghị trao đổi này có các đại diện của Ban, của ngành chủ quản, Sở tài chính, Ủy ban kế hoạch, Thư ký vụ Ủy ban nhân dân và một số cán bộ khoa học kỹ thuật có liên quan. Vai trò của Ban khoa học và kỹ thuật trong hội nghị này không phải là xem xét về nội dung phương án kỹ thuật cụ thể của từng đề tài (vấn đề này sẽ được bàn bạc kỹ trong hội nghị duyệt đề cương nghiên cứu) mà chủ yếu là xem xét về phương hướng của các đề tài ghi trong dự thảo kế hoạch có phù hợp và đáp ứng với yêu cầu của phương hướng phát triển kinh tế, phát triển sản xuất hiện tại cũng như trong tương lai hay không; tình hình thực và hiệu quả kinh tế dự kiến thế nào. Từ đó mà xem xét kế hoạch của các ngành cần có những đề tài gì, đề tài nào cần thêm, đề tài nào cần bỏ. Muốn làm được nhiệm vụ này, cán bộ nghiên cứu của Ban, đặc biệt là cán bộ Phòng tổng hợp — kế hoạch, phải nghiên cứu sâu các nghị quyết về phát triển kinh tế của Đảng và Ủy ban địa phương, phải theo sát tình hình sản

xuất ở các ngành, các cơ sở, phải thường xuyên liên hệ với đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và tham khảo ý kiến của các cơ quan khoa học kỹ thuật trung ương. Tất cả các công việc này, về tiến độ thời gian, phải làm song song với tiến độ của Ủy ban kế hoạch hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh tế để khi Ủy ban nhân dân xét duyệt thì đồng thời xét duyệt cả hai kế hoạch: kinh tế và khoa học kỹ thuật. Sau khi Ủy ban đã duyệt, Ban khoa học và kỹ thuật tổ chức phổ biến cho các ngành, các cơ sở, tiếp tục xét duyệt các phương án kỹ thuật cụ thể, xét duyệt kinh phí cụ thể và can thiệp với các ngành khi cần thiết để giúp các đơn vị chủ trì đề tài giải quyết các vấn đề cơ sở vật chất, nguyên liệu, nhiên liệu cho việc khai triển đề tài. Trong suốt quá trình tiến hành, Ban theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc tổ chức khảo nghiệm, xác minh, xét duyệt khen thưởng, và khi đề tài đã được xác định kết quả thì kiến nghị đưa vào sản xuất. Một điều cần chú ý là trong quá trình các đơn vị triển khai các đề tài đã được xét duyệt, không phải lúc nào cũng trôi chảy, cũng thuận chiều. Các ngành, các cơ sở hiện nay chưa phải đều đã có một tổ chức chuyên lo về công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Các anh, chị em cán bộ tham gia nghiên cứu thường là được phân công kiêm nghiệm, làm nghiệp dư. Vì vậy, công tác của anh chị em này nhiều khi có biến động thay đổi, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện đề tài, và có khi bị gián đoạn hoặc bỏ dở. Mặt khác, tiến hành đề tài còn liên quan đến các cán bộ theo dõi của những ngành có liên quan như tài chính, vật tư trong việc cấp phát kinh phí, vật tư. Nếu những cán bộ này có thay đổi, các đồng chí mới thay thế không nắm được vấn đề từ đầu thường xảy ra những khó khăn, trở ngại v.v... Tất cả những vấn đề đó, Ban đều có trú liệu trước và phải thường xuyên theo dõi sát quá trình tiến hành đề tài để có những biện pháp can thiệp giải quyết.

Trên đây là những công việc và cũng có thể coi là những kinh nghiệm của Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng trong công tác quản lý khoa học kỹ thuật theo kế hoạch.

Mặt khác, muốn quản lý tốt công tác khoa học kỹ thuật phải quản lý trên cơ sở các văn bản pháp lý của Nhà nước trung ương hoặc địa phương. Không có các văn bản pháp lý nhằm thể chế hóa các mặt công tác khoa học kỹ thuật thì không có cơ sở để đưa công tác quản lý khoa học kỹ thuật vào nề nếp; nhất định sẽ dẫn đến tùy tiện, thiếu trách nhiệm, dễ làm khó bộ, khi có những sai sót thì không biết qui trách nhiệm về ai. Từ thực tiễn công tác, chúng tôi đã rút ra kinh nghiệm này, và song song với việc thuyết phục vận động các ngành, các cơ sở tiến hành công tác khoa

học, kỹ thuật, chúng tôi rất quan tâm đến việc tuyên truyền phổ biến sâu rộng các chỉ thị, nghị định, quyết định, thông tư về các mặt công tác khoa học kỹ thuật của trung ương, và mệnh lệnh xây dựng, đệ trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt những văn bản pháp lý về khoa học kỹ thuật ở địa phương đối với những vấn đề chưa có văn bản của trên, hoặc cụ thể hóa các văn bản đó ở địa phương. Cho đến nay chúng tôi đã nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt và ban hành các văn bản:

- Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban khoa học và kỹ thuật thành phố.

- Quy trình sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Chế độ khen thưởng các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật thành công.

- Điều lệ tạm thời về công tác quản lý đo lường của địa phương (ban hành trước khi có điều lệ của trung ương).

- Quyết định về khen thưởng, xử lý trong công tác quản lý đo lường.

- Quy định tạm thời về xét duyệt khen thưởng sáng kiến trong khu vực nông nghiệp, ngư nghiệp.

Chúng tôi còn họp bàn với các ban, các ngành có liên quan như Sở tài chính, Ban nông nghiệp, Ủy ban kế hoạch và có những quyết định liên tịch phân công, phân nhiệm giữa Ban khoa học và kỹ thuật và các ngành này để hướng dẫn cơ sở tiến hành những vấn đề có liên quan chung như:

- Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ khoa học kỹ thuật hợp tác xã.

- Vấn đề xét duyệt và cấp phát kinh phí cụ thể cho việc nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật.

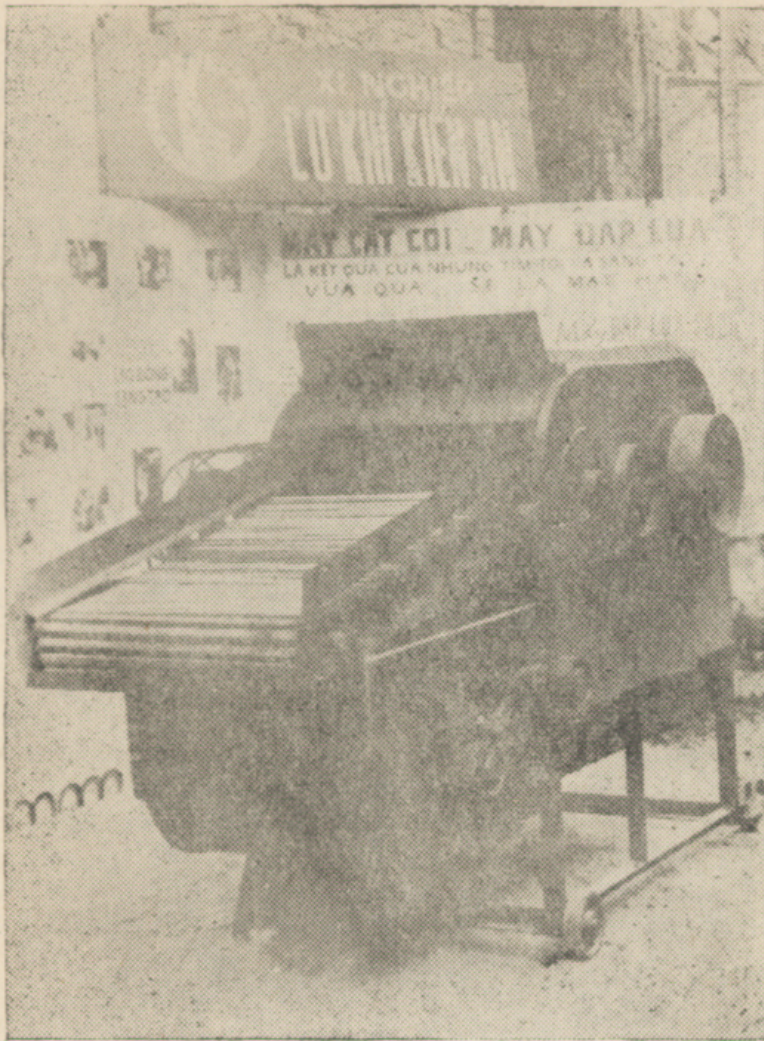
- Vấn đề cấp phát và sử dụng vật tư giành cho các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

Kinh nghiệm xây dựng các văn bản này là phải nghiên cứu thực tế của địa phương thật kỹ càng, tỉ mỉ, phải lấy được ý kiến của đông đảo những người trực tiếp sản xuất, những cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý và cán bộ lãnh đạo các ngành, các cơ sở, nghiên cứu kinh nghiệm các tỉnh bạn, xin ý kiến các vụ, viện thuộc Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước. Từ trên cơ sở đó, xây dựng dự thảo văn bản, và mở những hội nghị chuyên đề lấy ý kiến tham gia bổ sung. Sau đó mới đệ trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt. Sau khi Ủy ban xét duyệt, Ban khoa học và kỹ thuật cần có những văn bản hướng dẫn các ngành, các cơ sở thi hành; tổ chức hội nghị phổ biến và chọn cơ sở thí điểm để rút kinh nghiệm cho chỉ đạo chung.

Một vấn đề nữa mà Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng rất quan tâm và coi đó là một

kinh nghiệm của mình, là phải hết sức coi trọng việc sơ kết, tổng kết từng mặt công tác để đánh giá kết quả, kịp thời phát huy ưu điểm, bổ khuyết thiếu sót. Mục tiêu đánh giá kết quả nhằm hai mặt: phục vụ thiết thực sản xuất, và hiệu quả kinh tế - kỹ thuật đã đạt được. Các mặt công tác như nghiên cứu ứng dụng, quản lý tiêu chuẩn, chất lượng, đo lường, sáng kiến... hàng năm và nửa năm đều có sơ kết, tổng kết theo hai đích đó. Chúng tôi đã tổ chức những đoàn kiểm tra liên tịch có đại diện các ngành quản lý, các cơ quan tổng hợp như tài chính, ngân hàng, các cơ quan pháp lý để xác minh hiệu quả kinh tế của các sáng kiến như: tiết kiệm tiền, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu thì cách tính như thế nào, nộp vào tài khoản nào; nguyên liệu tiết kiệm được có thể làm thêm sản phẩm gì, có thể rút kế hoạch cấp phát ra sao. Chúng tôi cũng tổ chức việc kiểm tra các đề tài nghiên cứu thành công được đưa vào sản xuất như thế nào v.v... Từ những việc kiểm tra trên, chúng tôi có cơ sở thực tiễn để bổ khuyết công tác và lấy đó thuyết phục các ngành, và kiên nghị cụ thể sự chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố đối với công tác khoa học kỹ thuật.

Qua 20 năm hoạt động, Ban khoa học và kỹ thuật Hải Phòng đã cố gắng phấn đấu bám sát chức năng, nhiệm vụ đã được xác định là cơ quan quản lý tổng hợp về công tác khoa học kỹ thuật ở địa phương, đã đạt được một số thành tích tích cực phục vụ cho sản xuất. Hải Phòng đã thực hiện 481 đề tài nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật. Nhiều đề tài có giá trị đã được kết luận, khảo nghiệm đưa vào sản xuất đem lại hiệu quả cụ thể, như các đề tài khảo sát, so sánh, chọn lọc các giống lúa có năng suất cao; hoàn chỉnh các biện pháp gieo vãi; cải tạo đất chua mặn, chua phèn; khảo sát tập đoàn cây thức ăn cho gia súc; nâng cao phẩm chất lợn Móng Cái Hải Phòng; tạo giống lợn Thanh Tô của địa phương; chế tạo máy cắt cỏ, máy đập lúa có cơ cấu rung (xem ảnh), máy hàn đối đầu, máy đập ép, máy nhào đùn gạch liên hợp; sản xuất vật liệu xây dựng mới bằng nguyên liệu địa phương; đánh lưới vảy ánh sáng; đưa các giống cá nước ngọt ra vùng nước lợ; nuôi thực nghiệm hải sản; thực nghiệm muối phơi nước, phơi cát tăng sản; chế thử xà phòng giặt từ nguyên liệu trong nước; sản xuất thành công bếp đun dầu trắng men v.v... Hải Phòng đã xây dựng và ban hành 58 tiêu chuẩn địa phương, gần 300 tiêu chuẩn xí nghiệp, đã có 32 sản phẩm cấp thành phố quản lý chất lượng. Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Hải Phòng đã được phát động, nuôi dưỡng liên tục qua nhiều năm với nhiều hình thức như phong trào thao diễn kỹ thuật bắt nguồn từ nhà máy cơ khí Duyên



Máy đập lúa có cơ
cấu rung do xi
nghiệp cơ khí
Kiến An (Hải
Phòng) chế tạo.
Ảnh: HỒNG HẢI

Hải, phong trào sáng kiến nhỏ Nguyễn Thị Ly, phong trào tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa với chim đầu đàn Tô đá nhỏ Ca A (Nhà máy xi măng), và đến năm 1977-1978 đã có phong trào lao động sáng tạo rộng rãi toàn thành phố với hai nội dung chủ yếu là phát huy sáng kiến và tiết kiệm. Riêng trong phong trào lao động sáng tạo đã có trên 16 nghìn sáng kiến làm lợi trên 17 triệu đồng. Tính chưa đầy đủ, trong khoảng 20 năm qua (1959-1978) Hải Phòng đã có 91 800 sáng kiến được xét duyệt, làm lợi trên 50 triệu đồng và được trích khen thưởng trên 61 vạn đồng. Các sáng kiến đã xét duyệt khen thưởng đều được áp dụng vào sản xuất. Công tác thông tin và phổ biến khoa học kỹ thuật cũng được chú ý, đã đi sâu xuống xí nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp, tổ, đội sản xuất bằng nhiều hình thức. Thư viện khoa học kỹ thuật Hải Phòng có trên 34 nghìn tên sách, trên 700 loại tạp chí, hàng trăm bộ tranh khoa học kỹ thuật, phục vụ mấy nghìn bạn đọc và 285 cơ quan, xí nghiệp đăng ký chính thức sử dụng tài liệu. Thư viện

cũng đã tổ chức tốt các khâu: kho tài liệu, phân loại, hệ thống tra cứu tài liệu, hệ thống mục lục, tổ chức giới thiệu sách, v.v...

Tuy nhiên trong công tác cũng còn nhiều thiếu sót, nhược điểm:

1. Chưa thực sự làm tham mưu được cho Ủy ban nhân dân thành phố về phương hướng phát triển khoa học kỹ thuật dài hạn của địa phương. Đây là một mặt yếu, chúng tôi xác định cần cố gắng nhiều hơn nữa mới có thể đáp ứng với yêu cầu phát triển ngày càng cao của sản xuất và đời sống của địa phương.

2. Tổ chức của Ban còn có những mặt yếu, còn thiếu cán bộ chuyên môn theo dõi một số ngành.

3. Ban khoa học và kỹ thuật, tuy có nhiều cố gắng nhưng cũng chưa lôi cuốn được nhiều cán bộ khoa học kỹ thuật nhất là cán bộ thuộc các cơ sở của trung ương để tham gia đầy mạnh công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các mặt hoạt động khoa học kỹ thuật khác.